

Bản án số: 61/2023/HS-ST

Ngày 25/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Trung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Trọng Thực

Ông Nguyễn Văn Kháng.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Huy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 25/7/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2023/HSST ngày 28/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với Bị cáo:

Cầm Thị N - Sinh năm: 1969 (Đảng viên); HKTT: Bản B, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12 (*Trước khi phạm tội là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ Bản B, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La. Đến ngày 21/3/2023 bị đình chỉ sinh hoạt Đảng*); Con ông: Cầm Văn T và bà: Cầm Thị S; Anh/chị em ruột: Có 06 người, N là thứ 3; Chồng: Cầm Văn C (Đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm: 1991, nhỏ sinh năm: 1996; Tiền án, tiền sự: Không. Cầm Thị N bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cầm Thị N là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định. N đến huyện V từ giữa năm 2022 để làm thuê tự do và thuê phòng trọ của gia đình ông Lê Minh C tại thôn X, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên để ở. N tự khai sáng ngày 11/3/2023, N đi xe ô tô khách từ huyện V, tỉnh Hưng Yên về nhà ở bản B, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La để giải quyết công việc gia đình. Đến khoảng 18 giờ ngày 12/3/2023, N đi xe ô tô khách (*Không rõ hãng xe, biển số xe ô tô*) từ nhà để xuống phòng trọ ở huyện V. Khoảng 20 giờ cùng ngày, trên đường đi xe ô tô khách dừng lại tại một trạm dừng nghỉ ở ven đường thuộc huyện T, tỉnh Phú Thọ (*Nè không rõ cụ thể địa chỉ ở đâu của huyện T*) để

ngủ. Mọi người vào trong căng tin ăn uống còn N một mình ngồi nghỉ phía ngoài rìa đường thì có một người đàn ông khoảng 45 tuổi, đeo khẩu trang, không rõ tên, địa chỉ đi đến hỏi N: *“Tôi có ít hàng trắng, bà có mua không”*, N hiểu hàng trắng ở đây là ma túy, loại Heroin và người đàn ông hỏi N có mua ma túy không. Do đang cần tiền nên N nảy sinh ý định mua ma túy mang về huyện V bán cho người có nhu cầu nhằm mục đích kiếm lời. N trả lời người đàn ông: *“Có, bán cho ba triệu”*, người đàn ông đồng ý. N đưa cho người này số tiền 3.000.000đ thì người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho N 01 túi nilong màu đỏ bên trong chứa chất kết tinh màu trắng dạng cục và bột. N cất túi nilong chứa ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải màu đen đang mặc rồi nói *“Được rồi”* thì người đàn ông bỏ đi. Khoảng 05 phút sau, N tiếp tục lên xe ô tô khách về huyện V, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 22 giờ cùng ngày, N về đến phòng trọ. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/3/2023, khi N đang ở trong phòng trọ của mình thuộc thôn X, xã Đ, huyện V thì có anh Đinh Văn C, ông Đinh Xuân C1 đến chơi. Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi N, anh C và ông C1 đang ở trong phòng trọ thì Tổ công tác của Công an huyện V đến kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, N tự nguyện lấy ở trong túi quần phía trước bên phải chiếc quần vải màu đen đang mặc trên người giao nộp cho Công an huyện V 01 bọc nilong màu đỏ, bên trong chứa chất kết tinh màu trắng dạng cục và bột. Công an huyện V đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng gồm: Thu tại túi quần phía trước bên phải chiếc quần màu đen N đang mặc 01 túi nilong màu đỏ, bên trong chứa chất kết tinh chất màu trắng dạng cục và bột (niêm phong trong phong bì thư dán kín, ký hiệu “MTN”).

Ngày 14/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cẩm Thị N tại thôn X, xã Đ, huyện V. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu, tài sản gì liên quan. Kết quả test ma túy đối với N tại Trung tâm Y tế huyện V xác định: Âm tính với các chất ma túy.

Ngày 14/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 56 đối với mẫu vật đã thu giữ của Cẩm Thị N, niêm phong ký hiệu: “MTN”. Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên có bản thông báo kết luận sơ bộ số: 172/KL-KTHS(MT) ngày 14/3/2023 và kết luận giám định số 172/KL-KTHS (MT) ngày 17/3/2023 kết luận: *“Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột, trong niêm phong ghi ký hiệu “MTN”, có khối lượng 5,764g (Năm phẩy bảy sáu mươi bốn gam), là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”*.

Quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ của người đã bán trái phép ma túy cho N nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh đề xử lý sau. Đối với anh C và anh C1, kết quả điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của N nên cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, Cơ quan điều tra đã nhập vào kho vật chứng để chờ xử lý theo quy định.

Cầm Thị N thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên và xác định mua Heroin về nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời.

Tại bản cáo trạng số 60/CT - VKS ngày 27/6/2023 của VKSND huyện V truy tố bị cáo Cầm Thị N về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Cầm Thị N về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Cầm Thị N từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/3/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên;

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Văn Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời phù hợp với vật chứng thu giữ của bị cáo, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 14/3/2023 tại phòng trọ của Cầm Thị

N thuê của gia đình ông Lê Minh C ở thôn X, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Cẩm Thị N đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép trong người 5,764g Heroin để nhằm mục đích bán trái phép cho những người nghiện khác thì bị Công an huyện V bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng có liên quan.

[3]. Bị cáo N có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người nhưng chỉ vì nhu cầu tư lợi cá nhân, muốn kiếm tiền bằng cách bán ma túy cho người khác nên đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép trong người 5,764g Heroin để nhằm mục đích bán trái phép. Khi N đang tàng trữ trên người chưa kịp bán thì bị Công an huyện V phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng có liên quan. Do đó, VKSND huyện V truy tố bị cáo Cẩm Thị N về tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy của Nhà nước được luật hình sự bảo vệ, gây ra hậu quả xấu cho xã hội. Hành vi của bị cáo còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó việc xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm khắc là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là đảng viên, có tham gia công tác xã hội tại địa phương đã được tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp dân số- kế hoạch hóa. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dẫn dắt giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên xác định là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Cẩm Thị N phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cẩm Thị N 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/3/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên;

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Trung

